|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày … tháng năm 2022* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân bổ vốn Sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng Nông thôn mới**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ VI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiên Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số ...../QĐ-BTC ngày ..../7/2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số …/2022/NQ-HĐND ngày …/…/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số ........./TTr-UBND ngày .../ ...../2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Nghị quyết về việc phân bổ vốn Sự nghiệp và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Nông thôn mới cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã với tổng số tiền: **61.060 triệu đồng.** Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 41.060 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh đối ứng: 20.000 triệu đồng.

Phương án phân bổ nội dung chương trình thuộc nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương và đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục Nông thôn mới năm 2022 tại các phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ... thông qua ngày tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; * Chính phủ; * VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ; * Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính; * Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; * Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; * Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; * Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; * Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh; * Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; * Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã; * Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh; * Lưu: VP HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH** |